

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 611/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Trần Minh L, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số xx đường yy, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số xx đường yy, Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Minh L và bà Nguyễn Thị Y thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số xx, quyển số 01, do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/10/1998 không

còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Có 02 con chung;

- + Trần Minh N (Nam, sinh ngày 25/12/1999) đã thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- + Trần Nguyễn Y N (Nữ, sinh ngày 12/9/2003) do bà Nguyễn Thị Y là người trực tiếp nuôi dưỡng. Mức cấp dưỡng nuôi trẻ Nhi hàng tháng hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Trần Minh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Minh L và bà Nguyễn Thị Y chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009390 ngày 23/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11, Tp. HCM;
- Các đương sự;
- UBND Phường 9, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Vương Vĩ Bửu